

N, ngày 05 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 95/2017/TLST-KDTM ngày 11 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: 18 đường T, xã M, huyện T, Tp.Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Số L03.08-09, KDC N, đường L, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Phạm Đình H**, chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh-Chi nhánh quận B.

- Bị đơn: Bà Đặng Thị S, ông Nguyễn Văn L.

Cùng địa chỉ: 286/18K3 đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Lê Thị B.

Địa chỉ: Tổ 15, ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Bà Bày ủy quyền cho ông **Huỳnh Văn H** theo văn bản ủy quyền ngày 27/9/2018

- Bà Đặng Thị T. Sinh năm 1967.

Địa chỉ: Tổ 15, ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Bà Thẩm ủy quyền cho ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ 15, ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Đặng Thị N.** Sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Đặng Thị N1.** Sinh năm 1965.

Địa chỉ: 11/38 đường N, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Đặng Thị G.**

Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đặng Thị S và ông Nguyễn Văn L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền vốn là 760.000.000 đồng (bảy trăm sáu mươi triệu đồng), tiền lãi là 505.199.444 đồng (năm trăm lẻ năm triệu một trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng). Tổng nợ gốc và nợ lãi là 1.265.199.444 đồng (một tỷ hai trăm sáu mươi lăm triệu một trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng). Nguyên đơn được tính lãi suất phát sinh theo hợp đồng tính dụng số HĐTD: 954HĐTD17 ngày 13/5/2010 kể từ ngày 29/9/2018 cho đến khi bị đơn trả xong số tiền còn nợ nguyên đơn. Khi bị đơn trả xong số tiền nợ thì nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG089665, số vào sổ H00846 do UBND huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ cấp ngày 05/10/2006 cho bà Lê Thị B mà bị đơn thế chấp để đảm bảo nợ vay.

- Về thời gian và cách trả: nguyên đơn và bị đơn thống nhất giải quyết tại giai đoạn thi hành án. Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nêu bị đơn chậm trả số vốn và lãi suất phát sinh thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

- Về án phí: bị đơn phải chịu 24.977.000 đồng (hai mươi bốn triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn đồng). Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 004463 ngày 24 tháng 10 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Anh Quốc